

Giáo Pháp của sự hi vọng và kinh nghiệm giáo dục “bất bình đẳng” của Học viện Phật giáo Kertarajasa

Latifah(*), A.Budiyanto(**), Metta Pupita (***)

Lê Thị Phong dịch

Lời tóm tắt

Nhắc đến vấn đề bình đẳng trong giáo dục, các trường tôn giáo, đặc biệt là các Học viện Phật giáo, đóng vai trò quan trọng trong việc đáp ứng nguyện vọng của cộng đồng được học nâng cao và chuyên sâu thông qua việc tham gia trực tiếp vào cộng đồng. Với sự góp sức của tăng đoàn và cộng đồng, sự tồn tại của Học viện Phật giáo Kertarajasa là sự nỗ lực để phát triển đạo đức và tinh thần Phật giáo đặc thù của Indonesia và Đông Java. Bằng việc tập trung nghiên cứu mô hình học

(*) STAB Kertarajasa, Jl. Mojorejo 44 Kotak Pos 39, Batu, Jawa Timur 65301, efi_latifah@yahoo.com

(**) Brawijaya University, Anthropology - Malang arybudhi@ub.ac.id ; yrelief@yahoo.com

(***) State University of Malang, Management of Education, Jalan Surabaya No.1, Malang

viện Phật giáo Kertarajasa và sử dụng phương pháp nghiên cứu định tính thông qua các cuộc phỏng vấn kỹ lưỡng và quan sát trực tiếp của người tham gia dưới vai trò của một giảng viên trong học viện, bài nghiên cứu này thảo luận về những vấn đề như Hoạt động cộng đồng trong giáo dục bao gồm những gì? Hoạt động này diễn ra như thế nào, đặc biệt là qua con mắt của các học viên nữ và các nhà tài trợ của học viện.

Từ khóa: học viên trừu bị, sự tham gia cộng đồng tôn giáo, chia sẻ của học viên, học viện Phật giáo Kertarajasa.

STAB Kertarajasa và vai trò đối với cộng đồng.

Xét dưới góc độ lý tưởng thì cơ hội bình đẳng giáo dục được quy định trong Hiến pháp nên bổ sung thêm việc cung cấp một nền giáo dục miễn phí và chất lượng cho bất kỳ ai cần. Tuy nhiên, ở In-đô-nê-xi-a, qui định này lại đi kèm với sự tư nhân hóa giáo dục, và việc này đã làm gia tăng chi phí giáo dục. Hệ quả là rất nhiều người không có khả năng chi trả để học cao hơn và số lượng sinh viên vào đại học giảm rõ rệt, dẫn tới sự tụt hạng về các thành tích giáo dục của Indonesia trên bản đồ giáo dục thế giới như trong Báo cáo giám sát toàn cầu chương trình giáo dục cho mọi người của UNESCO năm 2011. Với chỉ số phát triển giáo dục là 0.934, dưới mức tiêu chuẩn tối thiểu cần thiết để phát triển là 0.95-1, Indonesia đang xếp ở vị trí 69/127 quốc gia được khảo sát (Thời báo Jakarta, 2/5/2013). Thực tế, vấn đề về chất lượng giáo dục của Indonesia cũng được tiết lộ trong kết quả đánh giá của Tổ chức hợp tác và phát triển kinh tế (OECD) trong Chương trình đánh giá học sinh quốc tế (PISA). Indonesia rớt từ vị trí thứ 57 (PISA 2009) xuống vị trí thứ 64 (PISA 2012) trong tổng số 65 quốc gia. Ngoài ra, Indonesia tụt hậu xa sau các nước Châu Á như Trung Quốc, Singapore, Nhật Bản, Hàn Quốc và Việt Nam (www.theguardian.com) – quốc gia xếp ở vị trí thứ 20. Ngân hàng thế giới (Worldbank) cũng cho biết, khoảng cách giáo dục vẫn là một trong những nguyên nhân dẫn tới thứ hạng thấp của Indonesia trong lĩnh vực giáo dục. “Một đứa trẻ nghèo sinh ra ở Papua bỏ học khi chúng học khoảng 6 năm trong khi một đứa trẻ ở Jakarta có thể hoàn thành 11 năm học ở trường” (<http://blogs.worldbank.org>). Chi phí giáo dục đắt đỏ ngăn cản người dân tiếp cận với giáo dục. Ví dụ, mặc dù SPP cho SD/MI đã chính thức bị xóa bỏ, thì trên thực tế, vẫn có những chi phí ngoài học phí và trở thành rào

cản đối với việc đến trường của trẻ em nghèo.

Như lẽ thường, sự thiếu hụt nguồn ngân sách giáo dục của chính phủ được coi là nguyên nhân chính của chất lượng giáo dục thấp. Mặc dù đầu tư cho giáo dục của chính phủ Indonesia đã tăng gấp ba lần trong một thập kỷ qua, nhưng dường như chừng đó vẫn chưa đủ để tạo nên một sự cải thiện thứ hạng đáng kể cho nền giáo dục Indonesia (Al-Samarrai, 2013). Vì vậy, việc nâng cao tính hiệu quả của nguồn cung giáo dục ví dụ như cải thiện chất lượng và số lượng của các chương trình đào tạo giáo viên trở thành một nỗ lực thay thế giúp loại bỏ vấn đề nêu trên. Đối với trường hợp này, sự tồn tại của Học viện Phật giáo Kertarajasa (Sekolah Tinggi Agama Buddha/STAB) như một tổ chức hoạt động với mục đích chuẩn bị nguồn nhân lực cho giáo dục cũng như các hoạt động truyền bá Giáo Pháp (hành giả Như Lai và Sứ giả Như Lai). STAB đóng vai trò quan trọng đối với việc giải quyết các vấn đề về chất lượng giáo dục bởi lẽ STAB là bộ phận không thể thiếu trong hệ thống giáo dục của In-đô-nê-xi-a. Sự tồn tại của Giáo dục Phật giáo cấp cao tự bản thân nó đã được chính phủ thừa nhận như là một công cụ quan trọng nhằm đảm bảo sự phân phối công bằng những kết quả của sự phát triển và phân phối tính dân chủ theo trật tự của xã hội đa nguyên Indonesia (Putra, 2011). Thêm vào đó, STAB Kertarajasa có vai trò lớn trong việc duy trì nguyện vọng cộng đồng được học nâng cao và chuyên sâu thông qua sự tham gia trực tiếp. Việc làm này gợi mở rằng khu vực công cộng có thể tham gia như là chủ thể riêng biệt, không phải là một đơn vị của nhà nước, góp phần vào việc đạt được những mục tiêu phát triển đề ra trong Mục tiêu Phát triển Thiên niên kỷ (MDG) và Chương trình phát triển giai đoạn sau 2015.

STAB Kertarajasa, với cái tên ban đầu là STAB Dhammadipa, là một phần của chùa Dhammadīpa Arama ở Batu, Đông Malang Java. Ngôi trường được thành lập năm 2000 bởi Tổ chức Dhammadipa Arama, được Bộ Tôn giáo nước Cộng hòa Indonesia cấp phép hoạt động, với mục đích tạo ra nguồn nhân lực Phật giáo, trước hết là những người bảo tồn và truyền bá Kinh Phật. STAB Kertarajasa và Padepokan Dhammadipa Arama là hai học viện có sự bảo trợ của Tổ chức Dhammadipa Arama. Sau một năm giảng dạy, ngày 7/10/2002, Ban Tôn giáo Cộng hòa Indonesia quyết định thành lập Trường Phật Học Kertarajasa, đăng ký với tư cách Chương trình đào tạo Achariya

Dharma số DJ.V/63/SK/2002 ngày 7/10/2002. Chương trình giáo dục sau phổ thông này được tổ chức có sự xác nhận của Ủy ban cấp phép quốc gia của chương trình đạo tạo giáo dục bậc cao số 030/BAN-PT/Ak-XV/S1/X/2012.

Tầm nhìn của STAB Kertarajasa là nhận diện nguồn nhân lực chuyên nghiệp, có chất lượng và phù hợp với Phật giáo. Về sứ mệnh, bao gồm : 1) tổ chức một trường học tam pháp (giảng dạy, nghiên cứu và phục vụ cộng đồng) nhằm tạo ra nguồn nhân lực chất lượng, chuyên nghiệp và tín tâm như theo Giáo Pháp ; 2) hợp tác với các bên để hỗ trợ cho Đại học Tam pháp 3) cung cấp cơ sở hạ tầng và tạo điều kiện thuận lợi cho việc học tập trong suốt quá trình học. Arama Dhammadīpa hoạt động như một tổ chức giáo dục trong việc giúp đỡ STAB Kertarajasa thông qua cung cấp nhân tố đầu vào và các giải pháp cho những vấn đề mà trường gặp phải. Tổ chức này bao gồm Ban chủ tịch, Ban điều hành với các nhà tài trợ và những người quyên góp- những người đã góp phần khuyến khích và ủng hộ sự tồn tại của STAB Kertarajasa. Bài viết này sẽ bàn thêm về vai trò của sự tham gia của cộng đồng trong việc duy trì quá trình giáo dục tại đây. STAB bao gồm các học viên thông thường và những lớp học đặc biệt dành cho tu sinh (Sāmaṇera dawn Aṭṭhasīlani), họ là những người sống tại Padepokan Dhammadīpa Arama, Batu trong suốt quá trình học tập. Bằng việc tập trung nghiên cứu mô hình học viện Phật giáo Kertarajasa và sử dụng phương pháp nghiên cứu định tính thông qua các cuộc phỏng vấn kỹ lưỡng và quan sát trực tiếp của người tham với vai trò như một giảng viên trong học viện, bài nghiên cứu này thảo luận về những những vấn đề như Sự tham gia của cộng đồng trong giáo dục bao gồm những hoạt động gì? Hoạt động này diễn ra như thế nào, đặc biệt là qua góc nhìn của các học viên (nữ) và các nhà tài trợ cho học viện.

Thực hành bố thí (Dana) và tham gia hoạt động giáo dục

Ummul (2008) miêu tả mối quan hệ giữa cộng đồng và việc tổ chức hoạt động giáo dục dựa trên điều luật số 20, năm 2003. Ông giải thích rằng cộng đồng luôn có quyền tham gia lên kế hoạch, thực thi, giám sát và đánh giá các chương trình giáo dục. Mặt khác, đây cũng là nghĩa vụ chung (public obligation) nhằm cung cấp các nguồn lực hỗ trợ cho giáo dục. Sự tham gia của cộng đồng trong lĩnh vực giáo dục có thể bao gồm sự tham gia của các cá nhân, nhóm, gia đình, các tổ chức chuyên nghiệp, các nhà tuyển dụng, các tổ chức cộng đồng giám sát

chất lượng dịch vụ giáo dục. Hơn thế nữa, sự tham gia của cộng đồng trong lĩnh vực giáo dục có vai trò quan trọng trong việc nâng cao chất lượng các dịch vụ giáo dục bao gồm lên kế hoạch, giám sát, đánh giá các chương trình giáo dục. Sự tham gia của cộng đồng có thể là những ý tưởng, là năng lực, kỹ năng/ chuyên môn và tài sản dưới hình thức quyên góp tiền mặt trong những dịp nhất định hay thường xuyên. Để có thể kêu gọi sự tham gia đó, cần có những điều kiện tiên quyết như sự đồng cảm ngộ, theo đuổi mục tiêu và có sự tồn tại của ban lãnh đạo người lãnh đạo để tạo ra được động lực hợp tác và bầu không khí hợp tác tốt (Hermino, 2013: 191).

Ngay trong STAB Kertarajasa, sự tham gia của cộng đồng được thực hiện dựa trên nền tảng của hạnh Bồ thí dành cho các tu viện, tuy nhiên vẫn có hỗ trợ khác cho STAB Kertarajasa¹. Với độ tin cậy cao và những nguyên tắc cơ bản của Bồ thí là ưu tiên các khoản hỗ trợ thông qua tu viện, nguồn quỹ của mọi người và những người đồng cảm sẽ được chuyển tới người đứng đầu của Tăng đoàn của tinh xá Dhammāra Aarama được quản lý bởi Tổ chức Dhammāra Aarama. Toàn bộ quá trình này là năng lực sức mạnh của nghiệp thiện, sức mạnh của đạo đức mà cả người cho đi và người nhận cùng nhau tạo ra; ở đó người thực hành bồ thí thực hiện các việc lành còn người nhận nó có cơ hội nhận được những thiện nghiệp đó. Susan Elbaum Jootla đã kết luận rằng Bồ thí là một trong những bước đệm quan trọng cho việc thực hành Phật pháp¹. Bồ thí, nếu như được thực hiện theo đúng Giáo Pháp có thể thay đổi “nghiệp” của mỗi người, giải thoát họ khỏi kiếp luân hồi. Đức Phật dạy rằng, tu viện chính là cánh đồng tốt nhất để gieo những hạt mầm Bồ thí bởi lẽ tu viện nắm vai trò chủ động trong việc xây dựng đạo đức cho các Sa di nhằm củng cố đức tin của họ vào Phật Pháp thông qua tổ chức và đào tạo họ trở thành những người truyền bá Phật pháp. Nhờ đó, mọi người trở nên hạnh phúc với sự cho đi, với hi vọng đạt được sự bình an, tĩnh tại, sức khỏe Tỳ kheo Mahathera Khantidaro đã nói “Vì thế, không cần phải hỏi, nếu có một nhà sư, mọi người ngay lập tức muốn “ cho đi” bởi lẽ cúng dường cho nhà sư cũng chính là truyền bá Giáo Pháp - “ có lẽ cuộc sống giản dị của một tỳ khưu chính là điều mà mọi người tôn kính”, tiếp. Ngoài những người Phật tử, nhất là những người cúng dường, đem tặng có nhiều đức

1. Jootla, Susan Elbaum. *Thực hành hạnh bồ thí* <http://www.accesstoinight.org/lib/authors/various/wheel367.html> Accessed 12 December 2013.

tin khác nhau..Điển hình như, họ thường hỗ trợ sau khi họ đến thiền viện hoặc sau khi thực hành thiền Minh Sát Tuệ tại thiền viện và cảm nhận được sự bình yên, hạnh phúc. Những người cúng dường không chỉ đến từ vùng Malang nơi tu viện tọa lạc mà còn từ các vùng khác nhau trên khắp In-đô-nê-xi-a. Tuy nhiên tỳ kheo Khantidaro đã thể hiện sự quyết đoán của mình khi kiên định với giáo lý Phật giáo Nguyên thủy (Theravada) dù vẫn nhận những sự hỗ trợ từ các bên khác. Ngài tiết lộ kinh nghiệm của Ngài khi nhận sự trợ giúp từ những giáo phái khác - những bên sau này phải dừng lại vì có những ràng buộc đằng sau việc giúp đỡ đó

Chính nhờ nhận thức về Bồ thí của cộng đồng mà tỳ khưu Khantidaro Mahathera không hề phải lo lắng về thực phẩm cho số người ở tại tu viện, khoảng 100 người trong đó có 74 học viên. Hơn thế, chùa cũng phải chịu chi phí sinh hoạt và học phí cho các tu sinh, thậm chí tu sinh còn có cả những khoản tiết kiệm ở tu viện. Họ còn nhận được chi phí đi lại khi đi tới các địa điểm trong kì nghỉ để cầu nguyện tại những nơi này. Các Sa di (Samanera) và atthasilani cũng góp phần gây quỹ cho tu viện, ví dụ có người cúng dường tiền của cho chùa vì họ biết đến chùa qua một buổi thỉnh giảng hay buổi tụng kinh trong các hoạt động cộng đồng. Sự quan tâm đặc biệt tới chương trình pabajita có thể coi như một khía cạnh quan trọng đối với sự tồn tại của STAB Kertarajasa tại tu viện Dhammadipa Arama bởi như tỳ kheo Santacitto Sentot, M.A. một trong các khoa của STAB Kertarajasa, từng nói “Một lí do quan trọng khác để thành lập học viện này đó là, ở đây, các học viên không chỉ được giảng dạy về lí thuyết, họ còn có cơ hội thực hành đời sống nghiêm ngặt của tăng ni sự để phát triển đời sống đạo đức và tâm linh của họ. Đây được coi là đóng góp lớn lao nhất của học viện cho xã hội, bởi lẽ phẩm chất đạo đức và tâm hồn là chìa khóa cho sự hài hòa xã hội

Ngoài nội bộ của viện Dhammadipa Arama, sự tham gia của quần chúng trong giáo dục tại STAB Kertarajasa cũng diễn tại những vùng khác nhau của quần đảo, thông qua tu viện hoặc các tổ chức Phật giáo khác như Magabudhi (Hội đồng Phật giáo Nguyên thủy In-đô-nê-xi-a). Những người cúng dường từ các vùng này thường tài trợ cho học viên của STAB bằng cách gửi khoản sự hỗ trợ gửi tới các tỳ khưu trụ trì ở tu viện ở các địa phương tương ứng. Vì thế, việc người cúng dường ở vùng chi trả một phần chi phí đi lại của các học viên sắp tới từ Borneo,

Lombok, and Bali tới STAB Kertarajasa Batu thông qua vị Tỳ kheo đứng đầu vùng đó là chuyện phổ biến. Ngoài chi phí xuất hành, không ít các học viên bình thường đã nhận được các khoản phí sinh hoạt và học phí từ các nhà tài thí ở quê nhà của họ. Hơn thế, các nhà tài thí cũng giúp đỡ các hoạt động của học viên trong suốt quá trình học tập như hoạt động dịch vụ cộng đồng và các cuộc hội thảo. Tuy nhiên, như một tỳ khuru từng giúp các học viên từ Lombok học tại STAB đã nói, việc các học viên thông thường nhận được khoản hỗ trợ là rất khó khăn, trừ khi họ là các Sa di hay athasilani. “Những nhà tài thí chỉ có thể giúp học viên vượt qua giai đoạn khó khăn nhất định, không phải hàng tháng chứ nói gì tới hàng năm”. Vì vậy, các học viên bình thường không thể trông chờ nhận được học bổng toàn phần trong suốt khóa học của họ tại học viện như các Sa di hay athasilani được.

Đối mặt với sự hy vọng với nguồn bố thí tối thiểu

Chúng ta phải thừa nhận rằng sự bố thí của các nhà tài thí là có giới hạn, do đó, một số học viên phải làm việc song song với quá trình học tập mặc dù việc này là không hề dễ dàng. Tuy nhiên, cuối cùng có nhiều học viên đã chấp nhận bỏ học và trở lại quê nhà. Một cách Trực tiếp hay gián tiếp, việc kỳ vọng học lên cao của các học viên bình thường bị gián đoạn, không thể tách biệt với quan điểm chung rằng các pabajita (samanera và attasilani) là có tiềm năng trở thành một nhà truyền đạo và nhà bảo tồn Phật Pháp hơn, vì thế học được ưu tiên nhận hỗ trợ của mọi người hơn. Thực tế, với đặc điểm tính cách của mỗi người, họ vẫn có thể thể hiện năng lực tương đương và đóng góp cho Phật Pháp và cho cộng đồng trong tương lai bởi lẽ một điều chắc chắn là quần chúng có vai trò quan trọng trong vòng xoay của sự bố thí (bao gồm nghĩa vật chất nhất) để duy trì khóa học khai sáng Phật pháp này. Như tỳ khuru Mahathera Khantidaro đã thừa nhận: “đời sống của tu viện phụ thuộc rất nhiều vào cộng đồng và ngược lại”.

Do vậy, nên có những nỗ lực nhằm khẳng định sự bình đẳng đối với các học viên bình thường. Vì lẽ này, cả pabajita và các học viên đều bình đẳng trong cơ hội được hưởng những lợi ích về giáo dục từ sự tham gia của cộng đồng, như lời tỳ khuru Santacitto đã nói rất rõ ràng:

“ Như chúng ta đã biết, một số ít các Phật tử, đặc biệt là những người đến từ các làng quê, đều có điều kiện kinh tế hạn chế. Họ

không có khả năng trang trải cho việc học của chính bản thân họ ở các trường đại học danh tiếng như UGM (Đại học Gadjah Mada) hay UI (Đại học In-đô-nê-xi-a), vv... Việc thành lập học viện này và cung cấp giáo dục miễn phí, ít nhất cũng giúp họ được trải nghiệm giáo dục cao hơn. Tại đây, họ tiếp thu các kiến thức, và ít nhất cũng có thể tự tin trước xã hội với vốn hiểu biết của mình.

Tôi tin tưởng rằng, đây là lí do cơ bản đầu tiên mà Padepokan Dhammadipa Arama lập ra Học viện Phật giáo này. Bên cạnh hoạt động giảng dạy tầm quan trọng của lòng từ bi trong việc mang lại giáo dục cho những người không có điều kiện kinh tế, Đạo Phật còn nhấn mạnh vào tầm quan trọng của giáo dục. Như Kinh Hạnh Phúc có nói, có kiến thức và kĩ năng là một trong những niềm hạnh phúc lớn lao nhất, bởi nó giúp con người sống cuộc sống của họ một cách tiết kiệm, hòa đồng và vui vẻ. Vì những lí do cơ bản này, việc thành lập Học viện Phật giáo Kertarajasa của Padepokan Dhammadipa Arama là một bước tiến tích cực giúp mọi người, đặc biệt là thế hệ trẻ có thể cải thiện chất lượng cuộc sống của họ...Cho nên, trước sự khó khăn trong việc giáo dục cho trẻ em đến bậc cao do chi phí cao, các học viện như Học viện Phật giáo Kertarajasa được thành lập là để giải quyết vấn đề này.”

Mặc dù không dễ dàng gì để có thể gây một nguồn công quỹ hỗ trợ cho học viên tại các vùng quê đã ấn định của STAB, từ khu vực Cittaguto khẳng định sự nhiệt huyết của ngài giúp các học viên học tập vì những lí do sau: 1) cho chính sự thay đổi tốt hơn bản thân họ, 2) họ có thể giúp Đạo Phật phát triển ở bất cứ nơi nào họ sống, 3) họ có thể tránh được sự tha hóa một khi họ đã học và hiểu biết rõ về Phật pháp, 4) bằng cách này họ cũng góp phần nâng cao nhân phẩm của gia đình, 5) điều cũng như giúp Phật giáo.

Đối với bản thân học viên của STAB Kertarajasa, động lực trước hết của họ không phải là học bổng để được học tại đây mà là khao khát khám phá Phật pháp và truyền bá nó tới cho cộng đồng. Hầu hết các học viên thừa nhận rằng hỗ trợ tài chính là chuyện thiết yếu đối với những ai có khát khao được học ở đây, như một cựu học viên đã nói: “động lực của bản thân mỗi người thôi chưa đủ, nếu như không có sự hỗ trợ của những người đã giúp tôi ở STAB”. Tuy nhiên, một số

thừa nhận rằng trợ giúp hay hỗ trợ chi phí học tập và những thứ khác không phải là vấn đề chính bởi thành công được tạo nên từ đặc điểm vượt lên ý chí bản thân của mỗi cá nhân. Thực tế, xuất hiện những chỉ trích về xu hướng các nhóm bạn học viên lạm dụng sự bố thí vốn dùng vào mục đích học tập.

Quản lý khoản bố thí - một vài điều cần lưu tâm

Vấn đề quản lý trên liên quan đến việc báo cáo hay năng lực kế toán đối với các khoản hỗ trợ tài chính. Một tỷ khuru làm việc tại vùng nhận thấy rằng không hề có cơ cấu hay chế độ báo cáo tài chính nào cho các khoản hỗ trợ mà ngài đã nhận bởi ngài không biết cách quản lý các quỹ một cách chuyên nghiệp. “Nếu muốn việc làm này có chuyên nghiệp, cần phải thông qua một đại diện quản lý, ví dụ như một tổ chức hay tương tự”. Sự tín nhiệm cá nhân là nền tảng cơ bản đối với việc phân phối những khoản hỗ trợ tỷ khuru- người tin tưởng vào con người. thực hiện. Điều này đối lập với quỹ giáo dục bắt nguồn từ các tổ chức Phật giáo chuyên nghiệp bên ngoài, các tổ chức này thường yêu cầu có một bản báo cáo tài chính cụ thể.

Những vấn đề khác có liên quan đến bản báo cáo tài chính đó là việc người tài thí chưa tham gia vào việc lên kế hoạch và đánh giá trong STAB Kertarajasa mặc dù cũng có những nhà tài thí thường xuyên của STAB được trực tiếp hỏi về nhu cầu của STAB. Không chỉ chuyển giao quỹ, người này còn có liên quan trực tiếp đến việc kiểm soát chất lượng sử dụng nguồn quỹ này với mục đích tạo sự ràng buộc, gắn kết. Vì vậy, các nhà tài thí hi vọng có thể tham gia vào quá trình quản lý STAB, như một nhà tài thí có nói: “Nhìn chung các nhà tài thí đơn giản chỉ như các nhà cung cấp tài chính và cơ sở hạ tầng, song xét trên khía cạnh đầu vào, các nhà tài thí có thể tham gia đối với các cuộc họp lên kế hoạch phát triển của STAB”. Tuy nhiên, các nhà tài thí thường tin tưởng vào quản lý quỹ trong nội bộ tổ chức cũng như trong STAB, bởi họ cho rằng tổ chức và STAB hiểu rõ về nhu cầu học viên hơn ai hết. Những gợi ý khác từ các nhà tài thí và cựu học viên về sự tham gia của quần chúng trong việc hỗ trợ các học viên tại Kertarajasa đó là cần phải thiết lập hoạt động truyền thông với cộng đồng để nhiều người có thể biết đến và hiểu được sự phát triển của STAB. Thêm vào đó, STAB cũng cần cải tiến các dịch vụ cộng đồng sao cho mọi người đều có cảm nhận họ là một phần của STAB.

Khi đã xem xét sự tương đồng về mục đích và cảm giác được chia sẻ, cộng đồng có thể hỗ trợ không những tiền bạc mà còn cả động lực. Động lực cho học viên là điều rất quan trọng nhằm nuôi dưỡng hi vọng trong tương lai để khơi dậy tinh thần chiến đấu của học viên. Như Wisadavet (2003) đã đề cập, bất kì hỗ trợ về mặt vật chất chẳng thể đảm bảo chất lượng của giáo dục chân chính, “Các gia đình trung lưu và thượng lưu có xu hướng dạy cho con cháu của họ nhận thức về tầm quan trọng của giáo dục nhiều hơn là các gia đình nghèo hơn. Do vậy, trẻ em có động lực học và sự tham gia ở các mức độ khác nhau”

Dassati me ti danam deti- khi bạn giúp ai đó thì trong tương lai bạn cũng sẽ được nhận điều tương tự, có lẽ câu chuyện của na” kiểm tra” về phước của sự bố thí (dana) của Visakha² có thể góp phần làm sáng tỏ cho các nhà tài thí về cách họ nên xử trí với những khoản quyên góp của họ.

Visakha đưa ra một lời giải thích đã được học về lợi ích mà cô kì vọng có được từ sự hào phóng của mình khi được Đức Phật hỏi rằng cô thấy có ích gì từ sự bố thí của mình như thế (Vin.i, 293-94). Cô trả lời rằng: khi cô biết một nhà sư hay nữ tu nào đó đã đạt được quả vị và nếu như vị sư/ nữ tu đó đã từng qua thành Xá Vệ, thì cô chắc chắn rằng những vị ấy đã nhận những món lễ vật mà cô dâng cúng³.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Chusnah, Ummul. “Evaluasi Partisipasi Masyarakat Dalam Pelaksanaan Program Peningkatan Kualitas Sarana Prasarana Pendidikan di SMA Negeri 1 Surakarta”. Tesis. Program Pascasarjana. Magister Teknik Pembangunan Wilayah dan Kota Universitas Diponegoro. Semarang. 2008

Hermino, Agustinus. 2013. Asesmen Kebutuhan Organisasi Persekolahan. Jakarta: Gramedia.

Putra, Edi Ramawijaya. “Modernisasi Sistem Pendidikan di Perguruan Tinggi Agama Buddha” <http://ediramawijayanotes.wordpress>.

2. *Visākhāśpa* là nữ thí chủ cúng dường tinh xá Đông Viên (*Pubbārāma*), bà chứng quả Tu Đà Hoàn năm lên 7 và thọ đến 120 tuổi

3. de Silva, Lily. *Bố thí trong Kinh điển Pali* <http://www.accesstoinsight.org/lib/authors/various/wheel367.html> Accessed 12 December 2013.

com/2011/10/21/moderenisasi-sistem-pondidikan-di-perguruan-tinggi-agama-buddha-ptab-In-đô-nê-xi-a/. Posted 21 Oktober 2011. Accessed 30 December 2013.

Tim Penyusun. 2012. Buku Pedoman Studi STAB Kertarajasa Batu. Batu: STAB Kertarajasa Batu.

Wisadavet, Wit. "The Buddhist Philosophy of Education: Approaches And Problems". The Chulalongkorn Journal of Buddhist Studies Vol. 2 No. 2, 2003. Accessed 30 January 2014. ("Triết học Phật giáo trong giáo dục: Cách tiếp cận và các vấn đề", Tạp chí nghiên cứu Phật học Chualongkorn)

Al-Samarrai, Samer. "In In-đô-nê-xi-a, Tackling Education Inequality Through Better Governance" (Giải quyết bất bình đẳng giáo dục thông qua cải thiện hệ thống chính phủ ở Indonesia). <http://blogs.worldbank.org/education/In-đô-nê-xi-a-tackling-education-inequality-through-better-governance>. Posted 18 November 2013. Accessed 30 January 2014.

de Silva, Lily. Giving in the Pali Canon <http://www.accesstoinsight.org/lib/authors/various/wheel367.html> accessed 12 December 2013.

Jootla, Susan Elbaum. The Practice of Giving (Thực hành hạnh Bồ thí) <http://www.accesstoinsight.org/lib/authors/various/wheel367.html> accessed 12 December 2013.

Editorial. "Uneducated Nation" (Quốc gia không có giáo dục). Jakarta Post, 2 May 2013. <http://www.thejakartapost.com/news/2013/05/02/editorial-uneducated-nation.html>. Accessed 30 January 2014.